

MỘT SỐ ĐẶC ĐIỂM NHÂN THÂN CỦA NGƯỜI PHẠM TỘI CƯỚP TÀI SẢN TRÊN ĐỊA BÀN CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ PHÍA NAM

NGUYỄN TRUNG HÒA*

Trên cơ sở nghiên cứu các đặc điểm nhân thân của 8163 đối tượng phạm tội cướp tài sản trên địa bàn các tỉnh, thành phố phía Nam trong khoảng thời gian từ năm 2007 đến năm 2016, tác giả đã làm rõ các đặc điểm nhân thân người phạm tội cướp tài sản như: Đặc điểm về giới tính, độ tuổi, trình độ học vấn, nghề nghiệp của người phạm tội; đặc điểm về động cơ mục đích phạm tội; đặc điểm về tiền án, tiền sự và nơi cư trú của người phạm tội.

Từ khóa: Cướp tài sản, đặc điểm nhân thân, các tỉnh, thành phố phía Nam.

Based on the study on personal records of 8163 subjects committing the offence of robbery in the area of Southern cities and provinces during the period from 2007 to 2016, the author has clarified these personal records as following: Characteristics of the offenders' gender, age, education, occupation, purposes, prior conviction, administrative penalty, and place of residence.

Keywords: Robbery, personal records, Southern cities and provinces.

Nhân thân người phạm tội được hiểu là tổng thể tất cả các dấu hiệu, đặc điểm có ý nghĩa về mặt xã hội, trong sự kết hợp với các điều kiện và hoàn cảnh bên ngoài ảnh hưởng đến hành vi phạm tội của người đó⁽¹⁾. Việc đi sâu nghiên cứu nắm vững những đặc điểm nhân thân người phạm tội có ý nghĩa rất quan trọng phục vụ cho công tác phòng ngừa, điều tra khám phá các vụ cướp tài sản, mà đặc biệt là điều tra tội phạm cướp tài sản bằng hình thức xác lập chuyên án.

Trong những năm gần đây ở các tỉnh, thành phố phía Nam, tình hình các tội phạm nói chung, đặc biệt là tình hình tội cướp tài sản đang có nhiều diễn biến phức

tạp theo chiều hướng gia tăng cả về số vụ phạm tội và tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội. Theo số liệu thống kê của Công an các tỉnh, thành phố phía Nam, giai đoạn từ năm 2007 đến năm 2016 số vụ án cướp tài sản xảy ra trong địa bàn 8.961 vụ, đã điều tra làm rõ 6.037 vụ, chiếm tỷ lệ 67,4%, bắt giữ 8.163 đối tượng.

Dựa trên kết quả nghiên cứu các đặc điểm nhân thân của 8.163 đối tượng phạm tội cướp tài sản trên địa bàn các tỉnh, thành phố phía Nam từ năm 2007 đến năm 2016, chúng tôi rút ra một số đặc điểm cơ bản sau:

Thứ nhất, đặc điểm về giới tính của người phạm tội

Qua khảo sát cho thấy, đối tượng phạm tội chủ yếu là nam giới với 7.581/8.163 đối

¹GS. TS Võ Khánh Vinh, *Giáo trình tội phạm học*, NXB Công an nhân dân, năm 2008.

* Thạc sĩ, Công an Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

tượng (chiếm tỉ lệ 92,9%), nữ giới phạm tội rất ít với 582/8.163 đối tượng (chiếm tỉ lệ 7,1%). Các đối tượng nữ phạm tội cướp đa phần là giữ vai trò đồng phạm hoặc chỉ giữ vai trò thứ yếu trong các băng nhóm tội phạm cướp.

Nghiên cứu các hoạt động của phụ nữ trong các nhóm phạm tội cho thấy phụ nữ chỉ giữ vai trò giúp sức, che giấu tội phạm, tiêu thụ tài sản, không tổ giác tội phạm. Rất ít phụ nữ tham gia phạm tội với vai trò chủ mưu, cầm đầu. Mức độ liên kết của phụ nữ trong nhóm đồng phạm rất lỏng lẻo trong quá trình phạm tội. Do đặc trưng giới tính, phụ nữ thường dễ bộc lộ hành vi và khi bị phát hiện, bắt giữ thường dễ khai báo, không ngoan cố, lý lợm như nam giới. Tuy nhiên, cũng có một số ít phụ nữ tham gia rất tích cực trong các vụ cướp tài sản với vai trò thực hiện hành vi cướp tài sản, thậm chí trong thời gian gần đây xuất hiện một số trường hợp các đối tượng nữ giữ vai trò chính, là đối tượng cầm đầu trong quá trình thực hiện các vụ cướp tài sản.

Thứ hai, đặc điểm về độ tuổi của người phạm tội

Qua khảo sát cho thấy, độ tuổi từ đủ 14 tuổi đến dưới 18 tuổi có 1.387 đối tượng (chiếm tỉ lệ 17%); từ 18 tuổi đến dưới 30 tuổi có 4.472 đối tượng (chiếm tỉ lệ 54,8%); từ 30 tuổi đến dưới 45 tuổi có 1.741 đối tượng (chiếm tỉ lệ 21,3%); trên 45 tuổi có 563 đối tượng (chiếm tỉ lệ 6,9%). Như vậy, nhóm người phạm tội có độ tuổi từ 18 tuổi đến dưới 30 tuổi chiếm tỷ lệ cao nhất với 54,8%, đứng thứ hai là nhóm người phạm tội ở độ tuổi từ 30 trở lên. Người trong độ tuổi từ 30 trở lên phạm tội phạm cướp tài sản có tỷ lệ thấp hơn so với số người phạm tội ở độ tuổi từ 18 đến dưới 30 tuổi. Do những người từ 30 tuổi trở lên, nhân cách đã tương đối ổn định, không còn sống theo

cảm tính, đã chín chắn và có kinh nghiệm trong cuộc sống hơn. Những người từ 30 tuổi trở lên phạm tội phạm cướp tài sản thường là những người có nhân thân xấu, họ phạm tội với những thủ đoạn tinh vi, táo bạo, trắng trợn và tính chất nguy hiểm, hậu quả do hành vi phạm tội của họ gây ra cho xã hội là rất nghiêm trọng.

Theo số liệu thống kê, tỷ lệ vị thành niên phạm tội phạm cướp tài sản trên địa bàn các tỉnh, thành phố phía Nam chiếm 17% trong tổng số người phạm tội phạm cướp tài sản. Tùy từng khu vực, tỷ lệ này có thể thay đổi khác nhau. Ở khu vực đô thị, tỷ lệ vị thành niên phạm tội thường cao hơn so với nông thôn. Trẻ vị thành niên chưa phát triển đầy đủ về thể chất và trí tuệ, chưa hoàn toàn trưởng thành, các em rất dễ tiếp thu cái mới, kể cả tốt và xấu, do đó rất dễ bị các hiện tượng tiêu cực bên ngoài tác động tới. Kết quả khảo sát cho thấy, đa số các em đều có tật xấu như: Nghiện thuốc lá, rượu, bỏ học, đua đòi bạn bè xấu và nghiện hút ma túy. Những thói hư, tật xấu này đã ảnh hưởng tới việc hình thành nhân cách của người phạm tội. Trẻ vị thành niên thường dễ bị kích động, lôi kéo, chưa thấy hết được hậu quả cho xã hội do hành vi phạm tội của họ gây ra. Do không ý thức được hết các hành vi của mình, do vậy có nhiều vụ phạm tội đã gây hậu quả rất nghiêm trọng cho xã hội. Mặt khác, hành vi phạm tội của trẻ vị thành niên thường táo bạo và có lúc trắng trợn. Tuy nhiên, có thể nhận thấy việc chuẩn bị phạm tội của người ở độ tuổi này thường không kỹ lưỡng, chưa có sự tính toán, chuẩn bị một cách cẩn thận như những người phạm tội đã trưởng thành. Hành vi phạm tội dễ bộc lộ ra bên ngoài, thường dễ bị phát hiện, thậm chí có nhiều vụ kẻ phạm tội bị bắt giữ ngay khi đang gây án. Kết quả

nghiên cứu đặc điểm độ tuổi của người phạm tội phạm cướp tài sản trên địa bàn các tỉnh, thành phố phía Nam là cơ sở quan trọng cho công tác phòng ngừa tội phạm nói chung và tội phạm cướp tài sản nói riêng trong thời gian tới.

Thứ ba, đặc điểm về trình độ học vấn của người phạm tội

Qua khảo sát cho thấy, số đối tượng không biết chữ có 482 đối tượng (chiếm tỉ lệ 5,9%); số đối tượng có trình độ văn hóa tiểu học có 2.584 đối tượng (chiếm tỉ lệ 31,7%); số đối tượng có trình độ văn hóa trung học cơ sở có 2.871 đối tượng (chiếm tỉ lệ 35,2%); số đối tượng có trình độ văn hóa trung học phổ thông có 2.040 đối tượng (chiếm tỉ lệ 25%); số đối tượng có trình độ từ trung cấp, cao đẳng, đại học trở lên có 186 đối tượng (chiếm tỉ lệ 2,3%).

Qua thống kê cho thấy các đối tượng phạm tội phạm cướp tài sản trên các tỉnh, thành phố phía Nam chủ yếu là các đối tượng có trình độ văn hóa thấp với 72,8% đối tượng có trình độ trung học cơ sở trở xuống, một số ít các đối tượng phạm tội tuy có trình độ văn hóa cao nhưng do đua đòi, thích lối sống hưởng thụ đã dẫn đến hành vi phạm tội. Trong những năm gần đây, tỷ lệ người phạm tội mù chữ đã giảm dần, xu thế người có trình độ văn hóa cao phạm tội đang có chiều hướng gia tăng. Đặc biệt là tình trạng sinh viên đại học, cao đẳng phạm tội. Do xã hội hóa công tác giáo dục, số lượng trường trung học, đại học dân lập tăng nhiều, số lượng học sinh, sinh viên tăng lên, nhưng chất lượng giáo dục còn hạn chế. Chương trình giáo dục đạo đức, pháp luật, các kỹ năng sống cho sinh viên chưa được quan tâm đúng mức, công tác quản lý sinh viên của các trường lỏng lẻo. Những yếu tố này đã và đang làm tình hình học sinh, sinh viên phạm tội tăng.

Thứ tư, đặc điểm về nghề nghiệp của người phạm tội

Nghiên cứu 8.163 đối tượng phạm tội cướp tài sản cho thấy, số đối tượng phạm tội cướp tài sản là học sinh, sinh viên có 876 đối tượng, chiếm tỉ lệ 10,7%; số đối tượng phạm tội cướp tài sản có nghề nghiệp ổn định có 915 đối tượng, chiếm tỉ lệ 11,2%; số đối tượng phạm tội cướp tài sản là có nghề nghiệp nhưng thu nhập không ổn định có 2.793 đối tượng, chiếm tỉ lệ 34,2%; số đối tượng phạm tội cướp tài sản không nghề nghiệp có 3.579 đối tượng, chiếm tỉ lệ 43,8%.

Như vậy, người phạm tội không có nghề nghiệp và có nghề nghiệp nhưng thu nhập không ổn định, chiếm tỷ lệ khá lớn (78%). Nghiên cứu những người phạm tội cướp tài sản không có nghề nghiệp hoặc có nghề nghiệp nhưng thu nhập không ổn định cho thấy chủ yếu họ là những người lười lao động, thích hưởng thụ, thích ăn chơi đua đòi, sống ăn bám, phụ thuộc vào gia đình. Trong đó, không ít là những người đã có tiền án, tiền sự. Kết quả nghiên cứu cũng cho thấy, còn có tỷ lệ nhỏ là học sinh, sinh viên phạm tội phạm cướp tài sản (chiếm tỷ lệ 10,7%). Đa số những người này do không làm chủ được bản thân, do nhẹ dạ bị đối tượng phạm tội lợi dụng, kích động, lôi kéo, rủ rê vào con đường phạm tội. Có một số ít người lúc đầu bị đối tượng phạm tội khống chế buộc cùng phạm tội, dần dần đi sâu vào con đường phạm tội.

Thứ năm, đặc điểm về động cơ, mục đích phạm tội

Nghiên cứu động cơ, mục đích phạm tội của người phạm tội cướp tài sản không chỉ góp phần làm rõ nguyên nhân thúc đẩy họ thực hiện tội phạm, mà còn giúp cho việc đánh giá một cách chính xác tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội. Nếu động cơ phạm tội càng mãnh liệt,

mục đích phạm tội càng rõ ràng thì tính chất của tội phạm càng nguy hiểm và hậu quả của tội phạm càng nghiêm trọng.

Động cơ, mục đích phạm tội thể hiện trạng thái tâm lý của người phạm tội đối với hành vi phạm tội và hậu quả do hành vi đó gây ra. Động cơ phạm tội là động lực bên trong được quyết định bởi các nhu cầu và lợi ích đã được nhận thức thúc đẩy người phạm tội thực hiện tội phạm. Mục đích là quan niệm của người phạm tội về những thay đổi trong thế giới khách quan mà người đó muốn đạt được bằng việc thực hiện tội phạm⁽¹⁾. Trong tổng số 8.163 đối tượng phạm tội cướp tài sản thì có đến 7.360 đối tượng (chiếm tỷ lệ 90,16%) phạm tội với động cơ vụ lợi nhằm mục đích thỏa mãn các nhu cầu cá nhân, như: Có tiền để chơi games, mua ma túy để sử dụng, đánh bạc; có 803 đối tượng (chiếm tỷ lệ 9,84%) phạm tội do động cơ khác, như động cơ cá nhân, động cơ côn đồ... Điều này cũng hoàn toàn phù hợp với đặc điểm về nghề nghiệp của người phạm tội cướp tài sản trên địa bàn các tỉnh, thành phố phía Nam.

Thứ năm, đặc điểm về tiền án, tiền sự của người phạm tội

Nghiên cứu 8.163 đối tượng phạm tội cướp tài sản trên địa bàn các tỉnh, thành phố phía Nam, có 5.247 đối tượng có tiền án, tiền sự chiếm 64,3%; có 2.916 đối tượng phạm tội lần đầu chiếm 35,7%. Kết quả trên cho thấy, tỷ lệ tái phạm ở tội phạm cướp tài sản tương đối cao, nhiều trường hợp là tái phạm nguy hiểm. Điều đó phản ánh tính nguy hiểm của hành vi, sự chống đối xã hội một cách ngoan cố của những đối tượng không chịu ăn năn hối cải, ngựa quen đường cũ, những lần phạm tội càng về sau càng nghiêm trọng.

¹GS. TS Võ Khánh Vinh, *Giáo trình tội phạm học*, NXB Công an nhân dân, năm 2008.

Trong khảo sát số người tái phạm tội cướp tài sản ở địa bàn các tỉnh, thành phố phía Nam cho thấy, người phạm tội sau khi mãn hạn tù về thường có mặc cảm về quá khứ, khi quay lại cộng đồng bị mọi người xa lánh, kể cả người thân trong gia đình; không có việc làm ổn định để bảo đảm cuộc sống, nhiều đối tượng không chịu lao động, thích ăn chơi, đua đòi; để đáp ứng nhu cầu thấp hèn trong cuộc sống, đặc biệt nhu cầu về ma túy, lại bị bạn bè xấu tác động lôi kéo, do đó rất dễ dẫn đến tái phạm... Do vậy, để có thể phòng ngừa tội phạm hình sự nói chung và tội phạm cướp tài sản nói riêng có hiệu quả, đòi hỏi cần phải có các biện pháp để phòng ngừa các đối tượng có tiền án, tiền sự tái phạm; đặc biệt là tái phạm nguy hiểm. Có như vậy mới đảm bảo được hiệu quả của công tác đấu tranh phòng chống tội phạm hình sự trên địa bàn các tỉnh, thành phố phía Nam.

Trên đây là một số đặc điểm nhân thân người phạm tội cướp tài sản trên địa bàn các tỉnh, thành phố phía Nam. Kết quả nghiên cứu nhân thân người phạm tội cướp tài sản trên địa bàn các tỉnh, thành phố phía Nam sẽ tạo cơ sở cho việc xác định nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm cướp tài sản trên địa bàn các tỉnh, thành phố phía Nam, cụ thể thể hiện ở điều kiện, hoàn cảnh gắn liền với nhân thân người phạm tội cũng như nhu cầu, lợi ích, định hướng giá trị cuộc sống dẫn đến nảy sinh hành vi phạm tội. Bên cạnh đó, kết quả nghiên cứu còn góp phần xây dựng biện pháp giáo dục, cải tạo người phạm tội, dự báo tội phạm và đưa ra các biện pháp phòng ngừa tội phạm cũng như điều tra khám phá tội phạm cướp tài sản trên địa bàn các tỉnh, thành phố phía Nam trong thời gian tới./.